TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **603**/2022/QĐST-HNGĐ	C, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 589/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa:

Nguyên Đơn: Anh Vi Văn T, sinh năm 1987

Trú tại: thôn K, xã L, huyện Đ, tỉnh Lạng Sơn.

Bị đơn: Chị Trịnh Thị B, sinh năm 1992

Trú tại: thôn 1, xã Q, huyện C, Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05** tháng **12** năm **2022.**

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **05** tháng **12** năm **2022** là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Vi Văn T và chị Trịnh Thị B.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Vi Văn T và chị Trịnh Thị B xác nhận có 01 con chung là cháu Vi Quang A, sinh ngày 31/8/2018.

Giao cháu Vi Quang A cho chị Trịnh Thị B nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu Quang A đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Vi Văn T có quyền được đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Trịnh Thị B tự nguyện không yêu cầu phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho đến khi có thay đổi khác.

- Về tài sản chung: Anh T, chị B tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Vi Văn T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Đối trừ với 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện C (*theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0076415 ngày 05 tháng 12 năm 2022*). Hoàn trả Anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- UBND xã Q (số 74/2019);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tưởng Ngọc T